

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ V
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2021/HS - ST
Ngày 03- 3- 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ V, TỈNH PHÚ THỌ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phong Phú

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Đỗ Thị Vân Anh

2. Ông Nguyễn Huy Trụ

- Thư ký phiên tòa: Ông Trịnh Đình Yên - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Huyền - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 17/2021/TLST-HS ngày 03 tháng 02 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 13/2021/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 02 năm 2021 đối với bị cáo:

Phan Văn Đ, sinh ngày 03/10/1985 tại thôn Mông Phụ, xã Đường Lâm, thị xã S, thành phố Hà Nội; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: Thôn Mông Phụ, xã Đường Lâm, thị xã S, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phan Văn T, sinh năm 1962 và bà: Giang Thị T, sinh năm 1964; có vợ, con có 04 con; con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2017; tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 22/6/2011, Phan Văn Đ bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại trung tâm giáo dục lao động xã hội số 7 Hà Nội, thời hạn áp dụng 24 tháng. Đến ngày 22/6/2013 Phan Văn Đ chấp hành xong.

Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 21/12/2020, do bị cáo là đối tượng nghiện ma túy, thường xuyên lang thang tụ tập đối với các đối tượng nghiện khác và vắng mặt tại địa phương, nếu để bị cáo ở ngoài nhiều khả năng bị cáo sẽ tiếp tục phạm tội nên ngày 24/12/2020 Cơ quan điều tra ra lệnh tạm giam đối với bị cáo Đ. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam - Công an tỉnh Phú Thọ, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 18 giờ 50 phút ngày 21/12/2020 tại khu vực thuộc tổ 20, Lang Đài, Bạch Hạc, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy, Công an thành phố V đang làm nhiệm vụ đã phát hiện và bắt quả tang Phan Văn Đ, sinh ngày 03/10/1985, hộ khẩu thường trú: Thôn Mộng Phụ, xã Đường Lâm, S, Hà Nội có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Quá trình kiểm tra, Đ tự giác giao nộp cho cơ quan công an 01 (một) túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng và khai nhận đây là ma túy đá nhằm mục đích sử dụng. Ngoài ra, còn thu giữ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã cũ, số imei: 355675072082340 kèm 01 sim trong máy số 0966206491, số tiền 490.000 đồng.

Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong gói ma túy có đặc điểm như trên theo đúng quy định của pháp luật.

Cơ quan điều tra đã ra quyết định trưng cầu giám định đối với chất rắn dạng tinh thể màu trắng thu giữ của Phan Văn Đ. Tại bản Kết luận giám định số 55/KLGĐ ngày 26/12/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ kết luận:

Chất rắn dạng tinh thể màu trắng được chứa bên trong 01 túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm, được niêm phong bì giấy gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,198 gam, loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, số thứ tự 323 Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định danh mục các chất ma túy và tiền chất.

Hoàn lại 0,139 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định đã được niêm phong.

Về nguồn gốc ma túy, Đ khai nhận: Khoảng 14 giờ 30 phút, ngày 21/12/2020 do có nhu cầu sử dụng ma túy nên một mình đi đến khu vực đầu cầu Vĩnh Thịnh thuộc thị xã S, thành phố Hà Nội để tìm mua ma túy. Tại đây Đ gặp một người đàn ông khoảng hơn 40 tuổi, tên là Sỹ, không biết rõ địa chỉ cụ thể. Đ hỏi và mua được của Sỹ một túi nilon màu trắng, một đầu có khuy bấm bên trong có chứa chất rắn dạng tinh thể màu trắng là ma túy đá có giá 300.000đ. Đ cầm túi ma túy đá đi xuống gầm cầu gần đó tách lấy một phần ma túy sử dụng hết, phần ma túy còn lại Đ để lại vào túi nilon, cất vào túi quần để sử dụng sau. Sau đó, Đ đi sang thành phố V chơi, khi đi đến khu vực đầu cầu V, Phú Thọ thì bị tổ công tác đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an thành phố V phát hiện và bắt quả tang.

Đối với người nam thanh niên tên Sỹ đã bán ma túy cho Đ tại khu vực đầu cầu Vĩnh Thịnh thuộc thị xã S, Hà Nội. Do Đ không quen biết và không biết địa chỉ của người này, ngoài lời khai của Đ không có căn cứ nào khác, do vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra làm rõ.

Về nguyên nhân, điều kiện động cơ mục đích dẫn đến hành vi phạm tội của bị can: Do bị can là người sử dụng trái phép chất ma túy nên tàng trữ ma túy để sử dụng.

Về vật chứng, tài sản thu giữ: Quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra đã làm rõ: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã cũ, số imei: 355675072082340 kèm 01 sim trong máy 0966206491 là của Đ sử dụng để liên lạc hàng ngày không liên quan đến trao đổi mua ma túy ngày 21/12/2020 và 0,139 gam chất rắn dạng tinh thể màu trắng cùng toàn bộ bao gói gửi đến giám định Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả lại sau giám định đều đang tạm giữ tại kho vật chứng Công an thành phố V. Đối với số tiền 490.000 đồng thu giữ của Đ là tiền do Đ lao động mà có hiện tạm giữ tại tài khoản của Công an thành phố V (mở tại Kho bạc nhà nước Phú Thọ).

Phan Văn Đ không có tiền án, tiền sự tuy nhiên năm 2011, bị can bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội số 7 Hà Nội thời hạn 24 tháng. Tại Cơ quan điều tra, Đ thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ vụ án.

Về điều kiện kinh tế của bị can, Cơ quan điều tra xác định: Ngoài điện thoại di động bị thu giữ, số tiền 490.000 đồng và đồ dùng sinh hoạt cá nhân thì không có tài sản riêng gì có giá trị.

Tại bản Cáo trạng số 23/CT-VKS ngày 01/02/2021 Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, tỉnh Phú Thọ truy tố bị cáo Phan Văn Đ về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố như bản Cáo trạng đã nêu và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố Phan Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và đề nghị áp dụng điểm c khoản 1,5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn Đ từ 18 (Mười tám) tháng tù đến 21 (Hai mươi một) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

Về hình phạt bổ sung: Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã cũ, số imei: 355675072082340 và số tiền 490.000 đồng thu giữ của Đ.

Về xử lý vật chứng và án phí:

Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số: 55/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định và 01 sim số 0966206491.

Về án phí: Phan Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, bị cáo Phan Văn Đ nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất hối hận về việc làm của mình, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, cơ quan điều tra Công an thành phố V. Viện kiểm sát nhân dân thành phố V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phan Văn Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng, kết luận giám định của cơ quan giám định cũng như các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Hồi 19 giờ 00 phút ngày 23/7/2020, tại khu vực thuộc tổ 20, Lang Đài, Bạch Hạc, thành phố V, tỉnh Phú Thọ. Phan Văn Đ có hành vi tàng trữ trái phép 0, 198 gam, loại Methamphetamine nhằm mục đích để sử dụng, thì bị Tổ công tác của Đội cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố V kiểm tra, phát hiện bắt quả tang và thu giữ vật chứng. Do vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phan Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự như Viện kiểm sát nhân dân thành phố V truy tố là có căn cứ và đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự có khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm tù. Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội hành vi đó không những trực tiếp xâm phạm đến chính sách quản lý ma túy của Nhà nước mà còn gây mất trật tự trị an xã hội trên địa bàn. Bị cáo nhận thức được tác hại của ma túy nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, cần đưa bị cáo ra xét xử và có hình phạt tù, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, trước khi quyết định hình phạt đối với bị cáo cần xem xét đến nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo đã 01 lần bị áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội thể hiện sự coi thường pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng một tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự thì người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản, xét thấy bị cáo có tài sản riêng là 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã cũ, số imei: 355675072082340 và số tiền 490.000 đồng nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

[3] Về xử lý vật chứng, các biện pháp tư pháp:

Cần tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số: 55/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định và 01 sim số 0966206491 do không còn giá trị sử dụng.

Đối với người nam thanh niên tên Sỹ đã bán ma túy cho Đ tại khu vực đầu cầu Vĩnh Thịnh thuộc thị xã S, Hà Nội. Do Đ không quen biết và không biết địa chỉ của người này, ngoài lời khai của Đ không có căn cứ nào khác, do vậy Cơ quan điều tra không đủ căn cứ điều tra làm rõ xét thấy là phù hợp.

[4] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38; điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[1] Tuyên bố bị cáo Phan Văn Đ phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phan Văn Đ 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/12/2020.

Hình phạt bổ sung: Tịch thu sung quỹ nhà nước của bị cáo 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone vỏ màu trắng đã cũ, số imei: 355675072082340 và số tiền 490.000 đồng.

[2] Về xử lý vật chứng:

Tịch thu Tịch thu tiêu hủy 01 bì niêm phong số: 55/KLGD của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Phú Thọ hoàn trả mẫu vật sau giám định và 01 sim số 0966206491.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 02 năm 2021 và biên lai thu tiền số: AA/2019/0000235, ngày 02/02/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố V).

[3] Về án phí:

Buộc bị cáo Phan Văn Đ phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4] Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Văn Đ có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- VKSND thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Công an thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- THA HS, DS thành phố V, tỉnh Phú Thọ;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Phú Thọ;
- UBND xã Đường Lâm, TX. S;
- Bị cáo;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Phong Phú